

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **142/2021/HSST**

Ngày: 24/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thúy Hà và bà Vũ Thúy Hậu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Đắc Toàn, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thủy, Kiểm sát V.

Hôm nay, ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2021/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2021/QĐXX ngày 09/6/2021, đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn S, sinh năm 1986; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và ở: Thôn L, xã H, huyện P, Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1943; Con bà: Lê Thị C, sinh năm 1945, Gia đình bị cáo có 6 chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 204 lập ngày 28/3/2021 tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo đầu thú ngày 27/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1962; HKTT và ở: Số 114, TDP V 3, phường C 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Tự do. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2005, Nguyễn Văn S theo học trường Trung cấp xây dựng Hà Nội nên S đến ở cùng nhà anh rể là ông Nguyễn Hữu N tại xóm 15B, xã C, huyện

Từ Liêm (nay là số nhà 114, tổ dân phố V 3, phường C 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội). Quá trình sinh sống do S mãi chơi không học nên ông N có nói và khuyên giải nhưng S không nghe nên ông N đã đuổi S ra khỏi nhà. Do bức tức vì bị đuổi ra khỏi nhà nên S nảy sinh ý định gây thương tích cho ông N. Khoảng 19 giờ 40 ngày 15/11/2005, khi đi học về, S từ phòng trọ của mình đi đến nhà ông N. Trên đường đi S nhặt được ở dọc đường (không xác định địa điểm) 01 đoạn gậy tre dài khoảng 40 cm, đường kính 6 cm. Khi đến nhà ông N, S thấy có đèn sáng ở tầng 1 nên biết ông N đang ở nhà. Vì cổng đóng nên S trèo qua tường lên ban công tầng 2. Cửa ban công tầng 2 không khóa nên S đẩy cửa đi vào rồi đứng nấp trong căn phòng đầu tiên giáp cầu thang. Lúc đó trời tối, trên tầng 2 không bật đèn, chỉ có ánh đèn ở tầng 1 hắt lên. Khoảng 5 phút sau, ông N từ tầng 1 đi lên. Khi ông N vừa lên đến tầng 2 thì S từ trong phòng xông ra dùng tay phải cầm gậy tre vụt 2-3 nhát từ trên xuống trúng vào đầu và người ông N. Vì bất ngờ nên ông N chỉ kịp dùng hai tay ôm đầu cúi xuống. Do đầu ông N chảy nhiều máu nên ông đã gục xuống đất và ngất đi. S thấy vậy thì cầm đoạn gậy tre bỏ chạy ra khỏi nhà. Quá trình bỏ chạy S đã đánh rơi chiếc gậy tre trên (không xác định được địa điểm nên cơ quan công an không thu giữ được tang vật). Khoảng 20 phút sau ông N tỉnh dậy hô hoán và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện E. Sau đó, ngày 18/11/2005, ông N đến cơ quan công an trình báo.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên ngày 20/3/2006, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Từ Liêm đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn S.

Ngày 27/3/2021, Nguyễn Văn S đến Công an huyện P, TP Hà Nội đầu thú.

Giấy chứng nhận thương tích ngày 5/12/2005 của Bệnh viện E xác định: Ông Nguyễn Hữu N vào viện lúc 22h ngày 15/11/2005 trong tình trạng rách da trán 02 vết kích thước 5cm và 7cm; rách da cằm trái 7cm; rách da đỉnh đầu 5cm; có máu tụ chấn màng cứng cằm trái; vỡ xương cằm trái.

Biên bản giám định y pháp số 701/GDPY ngày 21/12/2005 của Tổ chức giám định pháp y thuộc Ủy ban nhân dân TP Hà Nội kết luận:

- Vết thương vùng trán (thẩm mỹ) 04%
- Hai vết thương đầu vùng đỉnh 06%
- Vết thương vùng cằm trái có vỡ rạn xương và tụ máu 08%
- Suy nhược thần kinh nhẹ sau chấn thương (tạm thời) 06%

Có thể là vật tày có cạnh gây thương tích.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 24 %.

Tại cơ quan điều tra: Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội như trên và khai S dùng đoạn gãy tre vọt 2-3 nhát vào người ông N theo hướng từ trên xuống dưới, do trời tối nên S không biết trúng vào đâu, sau này S mới biết ông N bị S gây thương tích ở đầu.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/3/2021, ông Nguyễn Hữu N có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và xin miễn giảm hình phạt cho Nguyễn Văn S do sau một thời gian bị S gây thương tích, sức khỏe ông đã hoàn toàn bình phục và gia đình S đã bồi thường cho ông. Ông N không yêu cầu Nguyễn Văn S bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 28/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; nay là **điểm đ khoản 2 Điều 134** (trường hợp được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết, tăng nặng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày 27/3/2021

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

(1) Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra V, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát V, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2) Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 20h ngày 15/11/2005, tại nhà ông Nguyễn Hữu N ở tổ dân phố V 3, phường C 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Văn S đã có hành vi dùng 01 đoạn gậy tre dài khoảng 40 cm, đường kính 6 cm vụt 2-3 nhát vào đầu ông Nguyễn Hữu N, gây thương tích cho ông N với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 24%. (*Hai mươi tư phần trăm*).

Do hành vi của bị cáo dùng gậy tre là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại 24% nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại **điểm đ khoản 2 Điều 134** (trường hợp được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên cần được xét xử nghiêm minh đúng pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

(3) Đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về các tình tiết tăng nặng: không. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thể hiện, bị cáo đã tự đi đầu thú, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả và người bị hại không đề nghị giải quyết về phần dân sự, có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về dân sự: Tại phiên tòa người bị hại có đơn xin vắng mặt và không đề nghị giải quyết về dân sự, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí và cùng người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng **điểm đ khoản 2 Điều 134**; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt **bị cáo Nguyễn Văn S 24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2021

2. Về dân sự: không

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp **200.000đ** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt kết quả xét xử.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà